

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206138485	Trần Thị Hồng Anh	22/12/2005	Quảng Nam	31CBN4						
2	29203450296	Nguyễn Thị Thành Danh	07/07/2005	Bình Định	31CBN4						
3	29207164969	Đinh Thị Mỹ Đoan	31/03/2005	Phú Yên	31CBN4						
4	28214600843	Huỳnh Văn Lâm	02/12/2004	Quảng Nam	31CBN4						
5	27205241924	Đỗ Thị Bích Lệ	10/03/2003	Bình Định	31CBN4						
6	28204503085	Nguyễn Thị Yến Linh	31/08/2004	Quảng Nam	31CBN4						
7	28214602433	Phạm Thị Như Lợi	20/07/2004	Quảng Nam	31CBN4						
8	29215044545	Phan Đoàn Ngọc	29/04/2004	Hà Tĩnh	31CBN4						
9	29213540652	Cáp Hải Minh Nguyên	21/04/2005	Quảng Trị	31CBN4						
10	29212354240	Nguyễn Mai Anh Quốc	26/10/2005	Gia Lai	31CBN4						
11	27205227181	Trần Thảo Quyên	19/04/2003	Phú Yên	31CBN4						
12	30212330337	Nguyễn Công Thiên Sơn	06/05/2006	Quảng Trị	31CBN4						
13	29217456321	Hồ Thanh Thắng	03/05/2005	Đắk Lắk	31CBN4						
14	27212654025	Nguyễn Hàn Phương	10/08/2003	Quảng Nam	30CSC3						Thi ghép
15	27211344961	Nguyễn Minh Dũ	29/10/2003	Phú Yên	30CSC9						Thi ghép
16	27202101025	Nguyễn Thị Thu My	03/02/2003	Quảng Ngãi	30SBN3						Học ghép
17	28206503746	Hoàng Thị Mỹ Duyên	13/04/2004	Quảng Trị	30THT7						Học ghép
18	27212243749	Phan Tiến Đạt	14/10/2003	Gia Lai	30TSC14						Thi ghép
19	27211334636	Lê Văn Đạt	11/08/2003	Quảng Nam	30TYC11						Thi ghép
20	27208600181	Đỗ Khánh Linh	02/09/2003	Đắk Lắk	30TYC11						Thi ghép
21	27213801199	Phan Thùy Linh	23/09/2003	Đắk Lắk	30TYC11						Thi ghép
22	27202430941	Lê Ngọc Trúc Lâm	05/12/2003	Quảng Trị	30TYC9						Thi ghép
23	28207100730	Huỳnh Thị Hồng Huê	24/04/2004	Bình Định	31CBN3						Thi ghép
24	28207146176	Nguyễn Nhật Thanh Lam	08/08/2004	Kon Tum	31CBN3						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29207154252	Lê Thị Hoài Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	31CBN4						
2	27205234591	Chế Trần Thi	13/08/2003	Phú Yên	31CBN4						
3	29203564806	Nguyễn Thị Kim Thùy	04/08/2005	Quảng Ngãi	31CBN4						
4	28216234199	Nguyễn Thị Anh Thy	05/11/2004	Quảng Ngãi	31CBN4						
5	29203465704	Tạ Hiền Thy	28/10/2005	Lâm Đồng	31CBN4						
6	28214554930	Ngô Quang Tính	04/02/2001	Quảng Nam	31CBN4						
7	27215449744	Hoàng Trọng Thiên Trí	12/11/2003	Quảng Bình	31CBN4						
8	29212539158	Phạm Việt Trí	06/09/2005	Quảng Nam	31CBN4						
9	29208138083	Bùi Thị Hải Yến	10/09/2005	Quảng Nam	31CBN4						
10	27205434656	Đặng Nguyễn Phương Anh	21/11/2003	Phú Yên	31CBN5						
11	28204600680	Lê Tuyết Anh	04/05/2004	Đà Nẵng	31CBN5						
12	29204626061	Nguyễn Thị Phương Dung	13/09/2005	Đà Nẵng	31CBN5						
13	28204522875	Phan Hương Giang	16/11/2004	Quảng Nam	31CBN5						
14	27215351495	Nguyễn Đình Hiền	07/08/2003	Bắc Giang	31CBN5						
15	27215402074	Trịnh Quốc Hưng	06/09/2000	Huế	31CBN5						
16	27217140939	Lê Tấn Huy	20/10/2003	Quảng Nam	31CBN5						
17	27215343759	Đoàn Duy Minh	06/10/2003	Lâm Đồng	31CBN5						
18	27205435338	Nguyễn Lê Khánh Ngân	03/12/2003	Quảng Nam	31CBN5						
19	28209350282	Phạm Bảo Ngọc	27/05/2003	Đà Nẵng	31CBN5						
20	27205450460	Trần Thị Gia Nguyên	14/12/2002	Gia Lai	31CBN5						
21	29214151089	Đỗ Thị Thúy Nhi	04/08/2005	Đắk Lắk	31CBN5						
22	28214304515	Lê Việt Quang	09/08/2004	Bình Định	31CBN5						
23	28214302119	Lê Quốc Tấn	24/05/2004	Quảng Nam	31CBN5						
24	28204725039	Đoàn Thị Kim Thảo	21/02/2004	Quảng Nam	31CBN5						
25	29204145141	Lê Phương Thảo	15/02/2005	Quảng Nam	31CBN5						
26	27205436618	Lê Thị Hồng Thom	13/08/2003	Lâm Đồng	31CBN5						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27215422798	Đào Việt	Tiến	07/04/2003	Đắk Lắk	31CBN5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214354705	Đặng Thành	Trung	26/10/2004	Nghệ An	31CBN5					
2	28214852959	Phạm Nguyễn Quang	Trường	29/02/2004	Quảng Nam	31CBN5					
3	28219305999	Nguyễn Quốc	Việt	31/10/2004	Quảng Nam	31CBN5					
4	27215400291	Huỳnh Quốc	Vương	14/12/2003	Quảng Nam	31CBN5					
5	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh	Cẩm	07/05/2003	Phú Yên	31CYC4					
6	28204403220	Hồ Quỳnh Minh	Châu	23/10/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
7	28204453988	Trần Thị Thanh	Hằng	19/12/2004	Quảng Nam	31CYC4					
8	28204406625	Huỳnh Thị Lệ	Hoa	16/01/2004	Quảng Nam	31CYC4					
9	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn	Hùng	10/10/2001	Hà Nội	31CYC4					
10	27215402433	Nguyễn Phước Thái	Hung	30/01/2003	Huế	31CYC4					
11	27215345892	Phan Văn	Khởi	24/05/2003	Quảng Nam	31CYC4					
12	29206640894	Trần Thị Thanh	Kiều	09/07/2005	Bình Định	31CYC4					
13	28207242241	Lương Thị Tuyết	Kim	14/11/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
14	28204403413	Bùi Thị Kiều	Loan	06/02/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
15	28204401324	Hứa Gia	Mẫn	06/11/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
16	29207345475	Lê Thị Trà	My	01/10/2005	Quảng Bình	31CYC4					
17	28206206520	Nguyễn Thái Hà	Na	30/04/2004	Quảng Nam	31CYC4					
18	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc	Ngọc	10/08/2003	Đà Nẵng	31CYC4					
19	27205444233	Lê Thị Thanh	Nhàn	05/10/2003	Đắk Lắk	31CYC4					
20	27205300407	Đặng Ngô Vũ	Nhi	01/07/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
21	27205431644	Võ Quỳnh	Nhi	21/11/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
22	28206539542	Đặng Thị Quỳnh	Như	23/09/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
23	29206551037	Nguyễn Thị Thương	Thanh	12/08/2005	Quảng Ngãi	31CYC4					
24	29206153154	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/03/2005	Quảng Trị	31CYC4					
25	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa	Thịnh	20/02/2003	Phú Yên	31CYC4					
26	29218457241	Trịnh Quang	Thịnh	30/12/2005	Quảng Nam	31CYC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	27208601880	Nguyễn Thị Thủy Tiên	09/12/2003	Đắk Lắk	31CSC1						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 22/09/2025 - Phòng : 623- Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29208120932	Đoàn Thị Huyền	Trang	05/09/2005	Quảng Bình	31CYC4					
2	27215439556	Lại Minh	Tuấn	22/12/2003	Lâm Đồng	31CYC4					
3	25215307124	Đỗ Phú Quốc	Việt	22/01/2000	Quảng Nam	31CYC4					
4	27211340367	Lê Huỳnh	Đức	13/01/2003	Quảng Ngãi	31THT10					
5	28204138193	Lê Thị Huyền	Hoa	04/02/2004	Quảng Nam	31THT10					
6	27215201979	Nguyễn Huy	Hoàng	11/10/2003	Quảng Bình	31THT10					
7	27205450349	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	02/06/2003	Đắk Lắk	31THT10					
8	29204651630	Lưu Thị Diễm	Mi	03/10/2005	Đà Nẵng	31THT10					
9	27211342753	Hồ Văn	Minh	11/09/2003	Đà Nẵng	31THT10					
10	29204659507	Nguyễn Thị Xuân	My	07/10/2005	Quảng Nam	31THT10					
11	27211300981	Đoàn Mạnh	Nam	26/08/2003	Quảng Ngãi	31THT10					
12	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	02/01/2005	Phú Yên	31THT10					
13	28206500555	Trác Thị Lệ	Nguyên	01/12/2004	Quảng Ngãi	31THT10					
14	28206551037	Mai Hoàng Tuyết	Nhi	05/01/2004	Quảng Trị	31THT10					
15	28210204329	Nguyễn Thanh	Pháp	21/02/2004	Quảng Ngãi	31THT10					
16	27211653290	Lý Trường	Phúc	30/08/2003	Quảng Ngãi	31THT10					
17	27211748874	Nguyễn Ngọc	Quang	12/06/2003	Quảng Nam	31THT10					
18	27202543823	Phan Thị Thu	Sương	15/07/2003	Bình Định	31THT10					
19	27212253018	Nguyễn Lê Diệu	Thanh	02/05/2003	Đà Nẵng	31THT10					
20	28206502295	Nguyễn Thanh	Thảo	20/09/2004	Thanh Hóa	31THT10					
21	27205426444	Đinh Phạm Uyên	Thi	07/01/2003	Gia Lai	31THT10					
22	28206602838	Hồ Thị Lệ	Thu	14/04/2003	Gia Lai	31THT10					
23	28209425134	Mai Nguyễn Huyền	Trân	10/01/2004	Quảng Ngãi	31THT10					
24	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết	Trinh	02/08/2005	Khánh Hòa	31THT10					
25	27211301915	Nguyễn Văn	Trường	24/01/2003	Đà Nẵng	31THT10					
26	24215316388	Võ Tấn	Phát	16/11/2000	Bình Định	31TYC6					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG